

Ngày 18/03/2025

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Bùi Thị Quỳnh Nga
ngabui@phs.vn

MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG MỚI ĐẦY THAM VỌNG

- Hoạt động kinh tế trong tháng 2/2025 ghi nhận mức tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm trước nhờ hiệu ứng nền thấp do tháng 2/2024 trùng với kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Bình quân 2 tháng đầu năm để loại trừ yếu tố chu kỳ, hoạt động sản xuất, xuất khẩu và vốn FDI vẫn duy trì mức tương đối so với cùng kỳ. Tuy nhiên, nền kinh tế cần có động lực mạnh mẽ hơn để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% của Chính phủ.
- Đầu tư công tiếp tục là điểm sáng trong tháng 2, phản ánh quyết tâm của Chính phủ trong việc đẩy mạnh giải ngân ngay từ đầu năm. Tuy nhiên, với mục tiêu cả năm lên tới hơn 875 nghìn tỷ đồng, trung bình mỗi tháng cần giải ngân hơn 73 nghìn tỷ đồng, vẫn còn nhiều thách thức phía trước.
- Với các mục tiêu đầy tham vọng hơn trong năm 2025 và định hướng chính sách mới về kiểm soát lạm phát, nợ công, ... PHS tin rằng Chính phủ sẽ phải tận dụng tối đa các chính sách Tài khóa và Tiền tệ cần thiết để hỗ trợ cho nền kinh tế trong thời gian tới.

CPI tháng 2 tiếp tục tăng so với tháng trước, phù hợp với dự báo của PHS do giá thịt lợn tăng do thiếu hụt nguồn cung, giá ăn uống ngoài gia đình, giá nhà ở thuê và giá dịch vụ giao thông tăng theo nhu cầu tiêu dùng. Tuy nhiên, nhờ mức nền cao năm ngoái, CPI chỉ tăng 2.91% svck. Theo đó, bình quân 2 tháng đầu năm 2025, CPI tăng 3.27% svck năm trước; lạm phát cơ bản tăng 2.97%.

Doanh số bán lẻ tháng 2 giảm 2.7% so với tháng trước & tăng 9.4% svck nhu cầu của người dân quay trở lại mức bình thường sau Tết. Trong đó, tăng trưởng của nhóm dịch vụ ghi nhận mức tăng chính trong 2 tháng đầu năm do lượng khách quốc tế đến Việt Nam tiếp tục ghi nhận ở mức cao trong tháng 2, chỉ đứng sau tháng 1/2025 từ trước đến nay, với hơn 1.9 triệu lượt khách

IIP tháng 02/2025 tiếp tục giảm 2.2% so với tháng trước, tăng 17.2% svck năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2025, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tăng 7.2% svck năm trước. Trong đó, một số ngành chủ chốt dẫn đầu mức tăng trưởng phải kể đến như là sản xuất xe có động cơ; sản xuất da và các sản phẩm liên quan; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; sản xuất trang phục và dệt may.

Hoạt động thương mại Hoạt động xuất khẩu vẫn còn yếu trong tháng 2, trong khi đó nhập khẩu đã phần nào có dấu hiệu hồi phục, đặc biệt là đối với nhóm hàng đồ điện tử. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện tại, hoạt động thương mại của Việt Nam vẫn khó lường hơn bao giờ hết khi hàng loạt rủi ro vẫn đang diễn ra. Chính sách thương mại thiếu ổn định của Tổng thống Trump cùng với các biện pháp trả đũa từ những quốc gia bị áp thuế sẽ làm trầm trọng căng thẳng thương mại toàn cầu.

FDI đăng ký vào Việt Nam trong 2 tháng đầu năm đạt gần 6.90 tỷ USD, tăng 35.5% svck năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam ước đạt 2.95 tỷ USD, tăng 5.4% svck. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 2 tháng trong 5 năm qua. Bên cạnh đó, Việt Nam vừa đạt được một dấu mốc quan trọng trong quan hệ đối ngoại khi chính thức nâng cấp quan hệ với Singapore và Indonesia lên mức Đối

tác Chiến lược Toàn diện. Đặc biệt, Singapore lần đầu tiên thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện với một quốc gia ASEAN, đánh dấu cột mốc lịch sử trong quan hệ hai nước.

Ngân sách nhà nước (NSNN) Trong 2 tháng đầu năm 2025, tổng thu NSNN đạt 25.4% dự toán cả năm và tăng 25.1% svck năm trước. Đáng chú ý, nguồn thu từ nhà, đất, đạt 61.6 nghìn tỷ đồng, tương đương 21.0% dự toán năm, và tăng 100.6% svck năm trước. Điều này phần nào phản ánh sự phục hồi của thị trường bất động sản, nhiều địa phương đẩy mạnh các phiên đấu giá đất khi có bảng giá đất mới. Về chi ngân sách, tổng chi NSNN trong 2 tháng đầu năm tăng 12.7% svck và đạt 11.2% kế hoạch năm. Đặc biệt, chi đầu tư công trong tháng 2 đạt 50 nghìn tỷ đồng, mức cao hơn svck các năm trước do giai đoạn đầu năm thường có tiến độ giải ngân chậm. Tuy nhiên, so với kế hoạch đề ra vẫn còn rất nhiều thách thức.

Bảng 1: Tình hình kinh tế Việt Nam

Chỉ số	ĐVT	Sep-24	Oct-24	Nov-24	Dec-24	Jan-25	Feb-25
GDP	% YTD YoY	7.4			7.6		
CPI	%YoY	2.6	2.9	2.8	2.9	3.6	2.9
Bán lẻ	%YTD YoY	8.8	8.5	8.8	9	9.5	9.4
Xuất khẩu	%YoY	11.1	10.8	10.1	2.8	-3.9	25.9
Nhập khẩu	%YoY	10	13.2	11.6	18.6	-2.7	40.4
CCTM	Tỷ USD	2.2	2.5	0.96	-2.2	3.1	1.7
FDI thực hiện	Tỷ USD	3.2	2.2	2.1	3.7	1.5	1.5
IIP	%YTD YoY	8.6	8.3	8.4	8.4	0.6	7.2
PMI sản xuất		47.3	51.2	50.8	49.8	48.9	49.2

Nguồn: PHS tổng hợp